

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Khối ngoại "xả hàng"

Thị trường nổi dài đã giảm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư. Xét về biên độ, phiên hôm nay đánh dấu phiên giảm điểm mạnh nhất tính từ vùng đỉnh ngắn hạn quanh 1,880. Kết phiên, VN-Index ghi nhận mức giảm 62 điểm (-3.58%), với 3 mã trong nhóm VN30 là VIC, VHM, MWG đóng phiên ở mức giá sàn. Áp lực bán tăng vọt trong phiên chiều khi hiện tượng bán giải chấp diễn ra mạnh tại các công ty chứng khoán, khiến nhiều cổ phiếu đánh mất mức tăng ghi nhận được trong phiên sáng. VHM VIC cũng không còn nâng đỡ chỉ số, 2 cổ phiếu này giảm sàn và đóng góp khoảng 30 điểm vào biên độ giảm của VN-Index. Thanh khoản tăng mạnh và khối ngoại cũng nổi rộng biên độ bán ròng lên gần 2,000 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 62.03 điểm (-3.58%), đóng phiên ở 1,668.53 điểm; HNX-Index giảm 5.25 điểm (-1.87%), đạt 275.49 điểm. Thanh khoản cả ba sàn đạt 25 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1.02 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại nổi rộng biên độ bán ròng lên 1,937 tỷ đồng, tập trung ở VIC, SSI và nhóm ngân hàng. Các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là SSI (-292 tỷ VND), VIC (-205 tỷ VND) và VCB (-202 tỷ VND)... Ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có VNM (+167 tỷ VND), HPG (+52 tỷ VND) và GEE (+27 tỷ VND)...

VNM (+1.20%), SHS (+2.67%), OCB (+0.99%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, VIC (-6.99%), VHM (-6.96%), VCB (-3.88%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

Góc nhìn kỹ thuật: Áp lực force-sell tiếp tục xuất hiện khiến VN-Index giảm sâu với độ rộng thị trường nghiêng hẳn về phe bán. Thanh khoản tăng mạnh với biên độ giảm lớn, thị trường vào trạng thái sợ hãi cực điểm với phần lớn mã cổ phiếu rút khỏi MA50/200. Hiện nhiều cổ phiếu đã lùi về vùng định giá thấp, tiệm cận các vùng đáy các lần bán tháo lịch sử trước đây. Khác với các lần bán tháo gần nhất, nhóm cổ phiếu VIC giảm sâu (riêng nhóm này đóng góp gần 40 điểm giảm cho thị trường). VN-Index tiến tới test cận dưới của biên độ ngắn 1,600-1,800 điểm. VN-Index đã bảo vệ thành công vùng này nhiều lần trong 1 năm qua, do vậy chúng tôi kỳ vọng lực cầu sẽ xuất hiện mạnh quanh vùng này đặc biệt trong bối cảnh kết quả kinh doanh của thị trường nhìn chung vẫn tích cực trong nửa đầu 2026. RSI hiện chỉ còn 21, hàm ý các phiên phục hồi kỹ thuật sắp tới.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mật bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung - dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 - 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026. Tuy vậy, các phiên phục hồi trong tuần còn lại của tháng 7 phải cho thấy lực cầu bắt đầu mạnh mẽ.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 - 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên độ sideways trước đó - ở quanh mức 1,580-1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran - Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và KQKD tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index cho vị thế trung hạn. Trong ngắn hạn, có thể tìm những cổ phiếu đã bị bán mạnh và có xu hướng phục hồi như nhóm bảo hiểm, công nghệ, bất động sản,... Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này. Đối với các doanh nghiệp có triển vọng kinh doanh không tốt sau khi kết quả Q2/2026 được công bố và nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

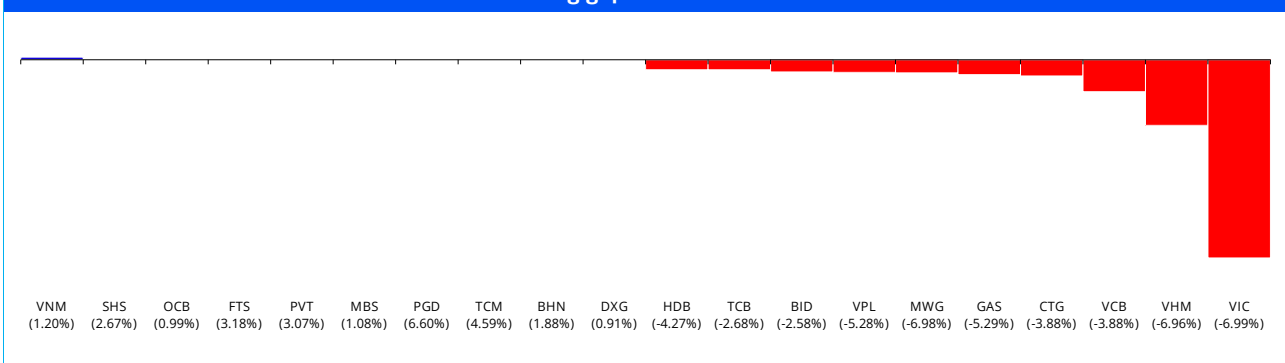
Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,669	-3.6	-10.2	10.5	14.2	2.0	8,168,670
VN30 Index	1,827	-2.9	-7.7	10.3	12.5	2.0	6,055,192
VN Midcap	1,841	-2.1	-14.3	-16.7	11.9	1.2	1,105,195
VN Smallcap	1,225	-0.9	-9.1	-20.6	11.3	0.8	259,427
HNX Index	275	-1.9	-14.2	11.2	16.3	1.6	416,626
UpCom	125	-0.5	-2.3	19.9	13.4	1.8	618,756

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-6.1	-9.0	-18.9	0.9	16.6	3.1	140,483
Bảo hiểm	-1.7	-9.6	-2.5	1.0	12.9	1.5	54,197
Bất động sản	-6.3	-12.5	3.7	1.9	31.2	3.3	2,410,791
CNTT	-0.5	-8.9	-31.2	0.6	11.8	2.5	122,781
Dầu khí	-1.4	-10.9	-7.1	1.0	21.6	2.2	57,848
Dịch vụ tài chính	-1.7	-11.9	-9.3	0.9	12.5	1.3	221,940
Tiền ích	-3.3	-11.3	-9.6	1.0	12.2	1.7	292,752
Du lịch và Giải trí	-3.6	-8.3	-13.4	1.0	16.8	4.6	171,417
Hàng & DV CN	-2.9	-12.2	-10.9	0.8	11.5	1.4	150,165
Hàng CN & Gia dụng	-3.9	-30.9	-34.6	0.7	7.1	1.0	37,859
Hóa chất	-1.6	-15.0	-4.4	0.8	13.8	1.5	183,084
Ngân hàng	-2.6	-8.7	-5.4	1.0	8.8	1.5	2,465,184
Ô tô và phụ tùng	-1.0	-4.9	-14.0	0.7	3.2	0.8	13,701
Tài nguyên Cơ bản	-0.5	-11.0	-12.5	0.9	12.4	1.2	214,758
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.4	-4.6	-8.7	0.9	14.9	2.3	414,843
Truyền thông	-1.1	-16.0	-23.1	0.6	21.2	0.8	2,066
Xây dựng và Vật liệu	-1.1	-10.3	-14.7	0.8	10.3	1.2	123,274
Y tế	-0.5	-5.4	-12.9	0.9	16.5	1.9	35,138

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	0.0	0.6	0.1	2.6	2.9	3.8
USD/JPY	163	0.0	0.6	0.9	2.3	4.1	11.2
USD/CNY	7	0.1	0.1	0.0	-0.8	-3.1	-5.5
KRW/USD	1,480	-0.1	-0.7	-3.7	0.1	2.8	7.2
EUR/USD	1	-0.1	0.5	0.2	2.6	3.0	3.1
USD/VND	26,335	0.1	0.3	0.1	0.0	0.1	0.7
Dầu Thô	87	3.5	9.7	16.7	-6.1	52.0	31.8
Xăng	346	1.6	4.8	15.8	3.0	102.8	64.6
Khí đốt	3	0.5	-1.5	-11.5	5.8	-21.9	-11.5
Coal	131	0.4	2.5	-9.1	-1.5	21.8	19.2
Vàng	4,115	0.9	1.3	-1.8	-13.2	-4.7	19.9
Thép cuộn TQ	3,286	0.0	-0.8	-1.9	-2.1	0.5	-3.9

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

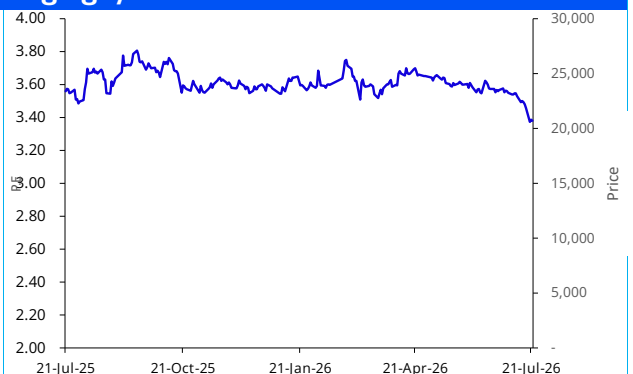
Tin tức nổi bật

- 1. TCB – Ngân hàng:** Techcombank ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý 2/2026 đạt 9,670 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ. VEFAC đạt lợi nhuận 505 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 15% trong cùng giai đoạn.
- 2. IMP – Dược phẩm:** Quý II/2026, Imexpharm ghi nhận doanh thu và lợi nhuận tăng lần lượt 6% và 15% so với quý I. Biên lợi nhuận gộp 6 tháng đầu năm đạt 41,7%, tăng 1,9 điểm % nhờ tối ưu hiệu quả sản xuất và chi phí.
- 3. HCM – Dịch vụ tài chính:** Quý II/2026, Chứng khoán TP.HCM đạt lợi nhuận sau thuế 273 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ. Doanh thu từ hoạt động cho vay kỳ quý đạt 766 tỷ đồng, chiếm 62% tổng doanh thu hoạt động của công ty.
- 4. CTD – Xây dựng:** Coteccons dự kiến lấy ý kiến cổ đông từ ngày 7/8 đến 17/8 về lộ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh. Mục tiêu nhằm nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài từ 50% lên 100% theo hai giai đoạn.
- 5. ACB – Ngân hàng:** ACB đạt lợi nhuận trước thuế 10,700 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2026. Dư nợ tín dụng tăng 8.6% với sự phục hồi tích cực từ phân khúc bán lẻ và SME trong quý 2.
- 6. VHC – Thủy sản:** Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, Vĩnh Hoàn đạt 6,944 tỷ đồng doanh thu thuần. Trong đó, Mỹ là thị trường tiêu thụ lớn nhất với 2,463 tỷ đồng, theo sau là thị trường nội địa với 1,745 tỷ đồng.
- 7. PGB – Ngân hàng:** PGBank đạt 439.7 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong 6 tháng đầu năm 2026, tăng 65.7% so với cùng kỳ. Ngân hàng cần đạt thêm 1,000 tỷ đồng trong hai quý cuối năm để hoàn thành kế hoạch 1,438 tỷ đồng.
- 8. GAS – Dầu khí:** Việc sửa Luật Dầu khí tạo cơ sở pháp lý để Petrovietnam chuyển đổi từ khai thác tài nguyên sang phát triển các lĩnh vực năng lượng mới. Điều này giúp tối ưu hóa hạ tầng hiện hữu và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.
- 9. VJC – Vận tải hàng không:** Sun PhuQuoc Airways tăng tần suất chặng Phú Quốc – Hong Kong lên hai chuyến khứ hồi mỗi ngày kể từ ngày 14/7. Hãng cũng mở đường bay mới Hà Nội – Hong Kong từ ngày 30/9.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Hòa Phát – HPG

HPG – Nguyên vật liệu: CTCP Phát triển đô thị Hòa Phát Yên Mỹ mở bán hơn 840 căn nhà ở xã hội tại KCN Yên Mỹ II với giá từ 21.56 triệu đồng/m². Thời gian tiếp nhận hồ sơ từ ngày 14/8 đến hết ngày 14/9.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần				7/21/2026	7/22/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên
1	Bán lẻ				106.1	290	1,087	527	
2	Thực phẩm và đồ uống				46.6	746	1,439	982	
3	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp				44.2	669	1,153	800	
4	Bất động sản				41.4	2,116	3,709	2,623	
5	Ngân hàng				37.4	4,001	6,905	5,025	
6	Tài nguyên Cơ bản				25.6	661	1,023	814	
7	Du lịch và Giải trí				21.2	136	205	170	
8	Công nghệ Thông tin				20.4	508	684	568	
9	Dịch vụ tài chính				18.9	1,810	2,751	2,314	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt				10.4	466	331	300	
11	Hóa chất				10.3	319	338	306	
12	Xây dựng và Vật liệu	-3.0				415	494	510	
13	Ô tô và phụ tùng	-7.0				38	29	32	
14	Y tế	-8.5				24	26	28	
15	Bảo hiểm	-14.5				28	27	32	
16	Truyền thông	-16.4				3	4	5	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-17.7				409	326	396	

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	12,100	-3.2	-13.3	-36.3	92	987.1	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	54,400	-0.4	5.6	37.7	142	228.2	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	29,000	-2.7	-7.9	-15.2	29	568.4	
NVL	Novaland	Bất động sản	12,600	0.0	6.3	1.5	69	215.7	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	16,400	-0.9	-13.7	-32.7	(29)	39.2	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	54,400	-0.4	5.6	30.1	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	13,300	-0.4	-2.9	-23.1	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	10,000	5.2	-3.8	2.1	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	4,960	-0.4	-2.7	-18.8	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	18,600	-1.1	-4.1	-16.4	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
Top bán ròng					7/22/2026	3,041.7	4,979.1	-1,937.3
(291.63)	SSI	VNM	166.54		7/21/2026	2,971.2	2,898.8	72.5
(207.79)	VIC	HPG	51.68		7/20/2026	1,461.3	1,507.2	-45.9
(201.72)	VCB	GEE	26.92		7/17/2026	1,282.2	1,962.8	-680.6
(191.50)	ACB	PVT	25.35		7/16/2026	2,663.1	2,692.1	-28.9
(173.74)	STB	MBB	21.22		7/15/2026	1,408.6	2,378.5	-969.9
(158.06)	VPB	CII	16.02		7/14/2026	1,728.9	1,921.9	-193.0
(145.63)	TPB	TCX	15.96		7/13/2026	1,859.1	2,120.6	-261.4
(134.53)	EIB	HCM	15.86		7/10/2026	3,793.3	2,419.9	1,373.4
(126.41)	PNJ	GEL	13.02		7/9/2026	929.9	1,382.5	-452.6
(113.41)	VIB	PLX	12.3		7/8/2026	1,512.1	2,059.1	-546.9
					7/7/2026	1,353.4	1,319.6	33.8
					7/6/2026	1,517.6	4,311.7	-2,794.1
					7/3/2026	1,183.5	1,986.6	-803.0
					7/2/2026	1,133.0	1,571.5	-438.5
					7/1/2026	1,568.0	1,237.9	330.1

Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,200	-2.4%	-6.4%	-8.0%	1,095,700	36.6		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,500	-0.1%	-4.0%	0.3%	3,000	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	27,450	-1.5%	-5.7%	-9.6%	288,200	7.9		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	32,000	-4.4%	-10.6%	-16.4%	958,500	31.1		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,770	-1.7%	-6.1%	-2.9%	113,200	2.8		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,360	-2.1%	-6.3%	-8.4%	45,600	1.1		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,460	-3.6%	-7.5%	-9.5%	445,100	10.2		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,380	-6.4%	-3.4%	7.5%	3,200	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,570	-2.4%	-6.9%	-8.7%	148,200	1.9		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,120	0.7%	-10.7%	-18.2%	5,000	0.1		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,100	0.0%	-2.5%	-2.7%	0	n.a		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,600	-3.1%	-10.4%	-16.6%	1,600	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,040	-3.0%	-5.7%	4.4%	700	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,880	n.a	-10.1%	-17.4%	8,500	0.1		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,600	0.0%	-3.6%	-1.9%	0	n.a		

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(93,532)	(289,833)	15.1	20.9	0.9	2.26	2.1	12.0	62.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	146,470	-	-	21.0	25.0	0.7	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	519,052	(5,786)	177	0.5	26.9	1.0	2.14	1.3	7.9	86.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	10,810,361	51,912	417,037	-9.3	24.4	0.9	2.22	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	710,083	-	-	18.8	21.7	0.8	1.99	1.8	11.8	50.9
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	236,070	2,305	(275)	14.7	23.8	0.7	2.34	2.0	11.2	63.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	599,337	13	(201,135)	12.9	23.7	1.0	2.02	2.0	11.9	66.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	71,607	-	-	41.4	53.1	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,393,195	(63,012)	(63,012)	13.1	25.9	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	276,629	-	(21,177)	-8.6	29.1	0.8	1.45	1.4	12.3	41.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	256,509	-	(19,597)	8.2	27.4	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	218,391	(37,683)	(52,896)	-8.7	25.8	0.9	2.36	1.7	9.9	87.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	24.1	39.1	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	68,165	n.a	n.a	-10.1	27.2	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	n.a	VND	n.a	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-1.9	26.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.